



Ký bởi: CỤC HẢI QUAN
Cơ quan: Số 9 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội
Thời gian ký: 01/06/2026 10:06:22 +07:00

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

16951
Số: /CHQ-GSQL

V/v triển khai Nghị quyết số
19/2026/NQ-CP của Chính phủ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các Chi cục Hải quan khu vực.

Ngày 29/4/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, trong đó có một số quy định có hiệu lực từ ngày 29/4/2026, một số quy định có hiệu lực từ ngày 29/5/2026. Để thống nhất thực hiện, Cục Hải quan đề nghị các nghiên cứu, tổ chức triển khai đối với các quy định liên quan đến lĩnh vực hải quan để đảm bảo đúng tinh thần của Nghị quyết, trong đó cần lưu ý các vấn đề như sau:

1. Phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại Phụ lục I (hiệu lực từ ngày 29/5/2026), cụ thể:

a) Đối với lĩnh vực hóa chất:

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1;

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, đánh giá điều kiện thực tế và cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm.

b) Lĩnh vực xuất nhập khẩu:

- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện là hàng hóa tân trang theo Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA đối với hàng hóa quy định tại Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII Nghị định số 66/2024/NĐ-CP.

2. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (có hiệu lực từ 29/4/2026)

a) Các thủ tục hành chính được bãi bỏ:

a.1) Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc lá:

- Không thực hiện thủ tục nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và khoản 11 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, mục XI phần B Phụ lục V Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục Chấp thuận đầu tư đối mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và khoản 8 Điều 18 Nghị định

số 146/2025/NĐ-CP, mục VIII phần B Phụ lục V Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và khoản 10 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, mục X phần B Phụ lục V Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

a.2) Lĩnh vực xuất nhập khẩu:

- Không thực hiện thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu hàng hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh quy định tại Phụ lục IV nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh, Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt, Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng, quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép quy định tại khoản 1 Điều 50 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau quy định tại Điều 15 và Điều 17 Nghị định 31/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định 31/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa quy định tại khoản 6 Điều 15 Nghị định 31/2018/NĐ-CP.

- Không thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế quy định tại Điều 5 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP.

b) Các thủ tục hành chính được đơn giản hóa:

Các trường hợp miễn trừ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện; Giấy phép sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập

khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt; Giấy phép sản xuất, nhập khẩu hóa chất cấm; Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất quy định tại Điều 21 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP:

- Miễn trừ cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 có hàm lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1% ($\leq 1\%$) khối lượng của hỗn hợp chất, hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có hàm lượng nhỏ hơn hoặc bằng 5% ($\leq 5\%$) khối lượng của hỗn hợp chất.

- Miễn trừ cấp Giấy phép sản xuất, nhập khẩu đối với hóa chất cấm có nồng độ dưới 0,1% ($< 0,1\%$) khối lượng của hỗn hợp chất.

- Miễn trừ cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép sản xuất đối với việc san chiết, pha chế hóa chất nhằm phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân thực hiện việc san chiết, pha chế.

- Miễn trừ cấp Giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh đối với hóa chất có điều kiện và Giấy phép sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt trong trường hợp hóa chất có điều kiện, hóa chất cần kiểm soát đặc biệt chứa trong các sản phẩm sau đây:

- + Dược phẩm; chế phẩm diệt khuẩn, diệt côn trùng; thực phẩm; mỹ phẩm;

- + Thức ăn chăn nuôi; thức ăn thủy sản; thuốc thú y; thuốc bảo vệ thực vật; phân bón hữu cơ, phân bón sinh học, phân bón hóa học là phân bón hỗn hợp, phân bón khoáng hữu cơ, phân bón khoáng sinh học; sản phẩm bảo quản, chế biến nông sản, lâm sản, hải sản và thực phẩm;

- + Chất phóng xạ; vật liệu xây dựng; sơn, mực in;

- + Các sản phẩm sử dụng trong lĩnh vực gia dụng bao gồm keo dán, sản phẩm tẩy rửa, hóa mỹ phẩm;

- + Xăng, dầu theo quy định pháp luật về xăng, dầu; condensate, naphta sử dụng trong chế biến xăng dầu;

- + Pin, ắc quy, thiết bị y tế, thiết bị thí nghiệm, bình chữa cháy.

- Miễn trừ cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt trong lĩnh vực thí nghiệm với khối lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1mg ($\leq 1\text{mg}$)/lần nhập khẩu.

- Miễn trừ cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật; hoạt động mua, bán hóa chất giữa doanh nghiệp trong khu hải quan riêng và doanh nghiệp nội địa theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương.

- Miễn xuất trình hồ sơ về Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đến trước ngày 31 tháng 12 năm 2026 đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất thuộc Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được ban hành theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định các danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa

chất mà không là hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh và tiền chất công nghiệp.

Cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Âu Anh Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, GSQL.

**TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT QUẢN LÝ VỀ HQ**



Đào Duy Tám